

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO  
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quyết định số: 06/2023/HS-GĐT  
Ngày 07 tháng 4 năm 2023

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
ỦY BAN THẨM PHÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao gồm có:**

*Phó Chánh án - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Chí Công.

*Các thành viên Hội đồng giám đốc thẩm:* Ông Phạm Tấn Hoàng

Ông Đặng Kim Nhân.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lữ Thị Hằng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:**

Ông Nguyễn Nam Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án hình sự đối với:

*Người bị kết án:* **Võ Văn Chí H** (tên gọi khác: Tr), sinh ngày 11/12/1982, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: xóm 02, thôn TT, xã PA, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn G (đã chết) và bà Võ Thị N; có vợ Nguyễn Thị N và 02 con.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 08/11/2019, bị Công an huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm phạm sức khỏe người khác”;

- Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 103/2022/HS-PT ngày 27/9/2022, Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt Võ Văn Chí H 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/10/2021. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Bình Điền – Bộ Công an.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Quán nhậu K&K (toạ lạc tại địa chỉ: số 51 đường Lê Viết L, phường XP, thành phố Huế) do Nguyễn Thị Như Ý (vợ của Võ Văn Chí H) đứng tên theo Giấy Chứng nhận đăng ký Hộ kinh doanh, trong quá trình quản lý quán, Võ Văn Chí H tự cải tạo 03 phòng tại tầng 2 và trực tiếp quản lý cho khách thuê để sử

dụng trái phép chất ma túy với giá tiền dao động từ 2.000.0000 đồng đến 3.500.000 đồng/đêm.

Vào khoảng 01 giờ 25 phút đến 01 giờ 30 phút ngày 29/10/2021, tại quán K&K, Võ Văn Chí H có hành vi tổ chức cho 03 nhóm đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Công an thành phố Huế kiểm tra, phát hiện, bắt người phạm tội quả tang. Cụ thể như sau:

- Tại phòng số 01, nhóm đối tượng, gồm: Bùi Xuân Ti, Nguyễn Anh Tu, Phạm Thanh Đ, Nguyễn Tuấn Ki và Phạm Văn Th đang có hành vi tàng trữ trái phép nhằm mục đích sử dụng 1,7288g ma túy loại Ketamine.

- Tại phòng số 02, nhóm đối tượng, gồm: Lê Quang T, Hoàng V, Nguyễn Ngọc Th, Tô Hoàng Trọng P, Nguyễn Cửu H đang có hành vi tàng trữ trái phép nhằm mục đích sử dụng 0,1919g ma túy loại MDMA và 1,2739 gam ma túy loại Ketamine.

- Tại phòng số 03, nhóm đối tượng gồm: Hoàng Ngọc H, Trần Văn K, Võ Khắc H, Nguyễn N, Võ Quốc Tu, Lê Anh T, Phan Văn To, Phan Đăng Kh, Lê Hoàng L, Nguyễn Văn Kh, Phan Minh Qu đang có hành vi tàng trữ trái phép nhằm mục đích sử dụng 0,5103g ma túy loại MDMA và 1,9719 gam ma túy loại Ketamine.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 169/2022/HS-ST ngày 26/7/2022, Tòa án nhân dân thành phố thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế quyết định:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Võ Văn Chí H 05 (năm) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 29/10/2021.

Toà án cấp sơ thẩm còn quyết định về phần trách nhiệm hình sự đối với 21 bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định.

Bản án sơ thẩm đối với bị cáo Võ Văn Chí H không có kháng cáo, không bị kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm, đã có hiệu lực pháp luật.

Tại Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 27/QĐ-VC2 ngày 13/3/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử theo thủ tục giám đốc thẩm theo hướng hủy bản án sơ thẩm nêu trên về phần quyết định hình phạt đối với bị cáo Võ Văn Chí H để xét xử sơ thẩm lại, không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51, tình tiết “ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về tội danh: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm, Võ Văn Chí H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; lời khai của bị cáo phù hợp với tài liệu,

chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận: khoảng thời gian từ 01 giờ 25 phút đến 01 giờ 30 phút ngày 29/10/2021, tại 03 phòng thuộc tầng 2 của quán K&K, Võ Văn Chí H có hành vi tổ chức cho 21 người sử dụng trái phép chất ma túy. Với hành vi nêu trên, Tòa án nhân dân thành phố Huế đã kết án Võ Văn Chí H tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Về quyết định hình phạt: Tòa án cấp sơ thẩm có sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo Võ Văn Chí H từ đó quyết định hình phạt không tương xứng, cụ thể:

[2.1]. Về áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo H hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là không đúng pháp luật, bởi lẽ theo nội dung hướng dẫn tại khoản 8 Điều 2 Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐTP ngày 30/12/2020 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, thì “*Hợp tác tích cực với cơ quan chức năng trong việc phát hiện, điều tra, xử lý tội phạm*” được hiểu là sau khi phạm tội, người phạm tội đã chủ động cung cấp những tin tức, tài liệu, chứng cứ có ý nghĩa cho việc phát hiện, điều tra, xử lý tội phạm liên quan đến tội phạm mà họ bị buộc tội (như: chỉ đúng nơi cất giấu vật chứng quan trọng giúp cơ quan chức năng thu hồi được vật chứng đó; khai báo và chỉ đúng nơi đồng phạm khác đang bỏ trốn; khai báo về tội phạm và người phạm tội mới liên quan đến tội phạm mà họ bị buộc tội...). Ngoài ra, theo hướng dẫn tại mục 3 phần I Công văn số 212/TANDTC-PC ngày 13/9/2019 của Tòa án nhân dân tối cao thì tình tiết “Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án” được hiểu là trường hợp người phạm tội có những hành vi, lời khai thể hiện sự hợp tác tích cực với cơ quan có trách nhiệm trong việc nhanh chóng làm sáng tỏ vụ án, giúp các cơ quan này phát hiện thêm tội phạm mới hoặc đồng phạm mới. Trong vụ án này, bị cáo Võ Văn Chí H cùng với 21 bị cáo khác phạm tội bị bắt quả tang; quá trình giải quyết vụ án, H chỉ khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của H phù hợp với lời khai của các đồng phạm khác tại các “Biên bản bắt người phạm tội quả tang” về hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo không có lời khai hay cung cấp tài liệu, chứng cứ nào có nội dung thể hiện sự tích cực hợp tác với cơ quan chức năng trong việc nhanh chóng làm sáng tỏ vụ án, giúp các cơ quan này phát hiện thêm tội phạm mới hoặc đồng phạm mới, cũng như phát hiện, điều tra, xử lý tội phạm.

[2.2]. Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo Võ Văn Chí H là rất nghiêm trọng, vì động cơ vụ lợi bị cáo đã cải tạo 03 phòng thuộc tầng 2 tại quán K&K làm nơi tổ chức cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy, ngoài phương thức mời chào trực tiếp bị cáo còn sử dụng mạng xã hội để giới thiệu cho những người có nhu cầu đến quán sử dụng trái phép chất ma túy. Về nhân thân, trong thời gian chờ xét xử về hành vi “Cố ý gây thương tích”, bị cáo tiếp tục phạm tội trong vụ án này, chuỗi hành vi của bị cáo thể hiện ý thức coi thường pháp luật, không thể hiện bị cáo ăn năn, hối cải. Việc bị cáo thành khẩn khai báo trong vụ án phạm tội quả tang nêu xem xét

giảm nhẹ cũng chỉ có mức độ. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức án đủ nghiêm khắc mới đảm bảo được tính răn đe, cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo H được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “ăn năn hối cải” quy định tại điểm s và tình tiết “Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án” quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự không đúng, từ đó nhận định bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51, để áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Văn Chí H mức án 05 (năm) năm 09 (chín) tháng tù, dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật và quá nhẹ, không tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, vai trò của bị cáo trong vụ án này.

[3]. Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 27/QĐ-VC2 ngày 13/3/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng là có căn cứ. Vì vậy, Hội đồng giám đốc thẩm chấp nhận kháng nghị, hủy bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Võ Văn Chí H để xét xử sơ thẩm lại theo hướng không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51, không áp dụng tình tiết giảm nhẹ “ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, từ đó không áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 382; khoản 3 Điều 388; Điều 391 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 27/QĐ-VC2 ngày 13/3/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

2. Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 169/2022/HS-ST ngày 26/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế về phần hình phạt đối với bị cáo Võ Văn Chí H.

3. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế để xét xử sơ thẩm lại.

4. Quyết định giám đốc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 07/4/2023.

### **Nơi nhận:**

- TANDTC (Vụ I);
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- TAND thành phố Huế (kèm hồ sơ vụ án);
- VKSND thành phố Huế;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Trại giam Bình Điền - Cục C10 (02 bản;  
01 bản giao cho Võ Văn Chí H);
- Lưu các Phòng: GĐKT I; HCTP; VTLT.

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN  
PHÓ CHÁNH ÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Chí Công**

***Nơi nhận:***

- TANDTC (Vụ I);
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- TAND thành phố Huế (kèm hồ sơ vụ án);
- VKSND thành phố Huế;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Trại giam Bình Điền – Cục C10 (02 bản;  
01 bản giao cho Võ Văn Chí H);
- Lưu các Phòng: GDKT I; HCTP; VTLT.

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN  
PHÓ CHÁNH ÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Chí Công**

